

VĂN PHÒNG HĐND TỈNH AG

BÁO CÁO

**Tổng hợp kết quả thực hiện ý kiến, kiến nghị của cử tri
trước kỳ họp lần thứ 9 HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021**

Ngày: 03/6/2019

Số: 1774

Chuyển:

Lưu Hồ Sơ: DC. UBND

Theo Chương trình kỳ họp lần thứ 11 HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 – 2021, UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp lần thứ 9 HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021 (Báo cáo số 373/BCMTTQ-BTT ngày 21/11/2017 của Ban Thường trực MTTQ Việt Nam tỉnh An Giang) như sau:

I. KINH TẾ:

1. Lĩnh vực nông, lâm, thủy sản:

Cử tri xã Mỹ Đức huyện Châu Phú, cử tri xã Vĩnh Lợi, Bình Thành, Hoà Bình huyện Châu Thành; cử tri xã Phú Hiệp, Phú Bình, Phú Long huyện Phú Tân; cử tri xã Vĩnh Chánh, thị trấn Phú Hoà huyện Thoại Sơn; cử tri phường Châu Phú A thành phố Châu Đốc; cử tri phường Long Châu thị xã Tân Châu và cử tri phường Mỹ Khánh thành phố Long Xuyên: Tiếp tục đề nghị cần phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để nâng cao chất lượng nông sản, tạo thị trường đầu ra ổn định; các ngành chức năng tiếp tục quản lý chặt chẽ việc kinh doanh vật tư nông nghiệp, thường xuyên kiểm tra và xử lý nghiêm các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng; Nhiều cử tri có ý kiến đề nghị các ngành chức năng có biện pháp để bình ổn giá phân bón, thuốc bảo vệ thực vật cho bà con yên tâm sản xuất, vì nhiều cử tri cho rằng một số cơ sở sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật còn lợi dụng lúc giá lúa tăng và dịch bệnh bùng phát cần sử dụng thuốc nhiều thì tăng giá thuốc bảo vệ thực vật gây khó khăn cho người nông dân; Bên cạnh, các cử tri tiếp tục kiến nghị các nội dung liên quan đến sản xuất nông nghiệp như: đề nghị các ngành chức năng tỉnh có giải pháp bình ổn giá lúa và nông sản, để tránh việc giá cả bấp bênh người dân bị thương lái ép giá. An Giang là một tỉnh sản xuất nông nghiệp chiếm ưu thế, do đó các vấn đề liên quan đến sản xuất nông nghiệp luôn được các cử tri quan tâm và kiến nghị, các kiến nghị của cử tri là kiến nghị thường xuyên tại các kỳ tổ chức hội nghị tiếp xúc, đa phần các kiến nghị đã được giải trình trực tiếp tại hội nghị và được các cơ quan ban ngành có thẩm quyền tỉnh có văn bản trả lời cụ thể. Tuy nhiên việc đưa các kiến nghị vào báo cáo để các ngành tiếp tục quan tâm và thực hiện, vì đây luôn là nội dung cử tri quan tâm hàng đầu.

* Tiếp tục đề nghị cần phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để nâng cao chất lượng nông sản, tạo thị trường đầu ra ổn định.

- Qua 05 năm triển khai Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 27/6/2012 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (NNƯDCNC), các cấp, các ngành đã tổ chức chỉ đạo, xây dựng, triển khai nhiều cơ chế, chính sách nhằm cụ thể hóa,

** Giải pháp cụ thể đối với phát triển ngành nông nghiệp của tỉnh trong năm 2019.*

Nhằm triển khai hiệu quả kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp năm 2019, Sở Nông nghiệp & PTNT đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết ngành Nông nghiệp năm 2018 và triển khai Kế hoạch năm 2019, trong đó đã đưa ra từng giải pháp cụ thể (Kế hoạch số 01/BC-SNN&PTNT ngày 17/4/2019 của Sở NN&PTNT).

1.2 Tổ đại biểu thị xã Tân Châu: Đề nghị quan tâm hỗ trợ nông dân trong việc tiếp cận nguồn vốn vay hỗ trợ giảm tổn thất trong nông nghiệp và phát triển ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp.

* Về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Sau 04 năm triển khai thực hiện, đến tháng 10/2018 dư nợ cho vay là **526** tỷ đồng, với **1.547** khách hàng còn dư nợ.

* Về chính sách tín dụng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Về các chính sách tín dụng hiện hành đang triển khai thực hiện:

+ Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về Chính sách tín dụng phục vụ nông nghiệp, nông thôn.

+ Thông tư số 10/2015/TT-NHNN ngày 22/07/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Về hướng dẫn thực hiện một số nội dung của nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

+ Quyết định 813/QĐ-NHNN ngày 24/4/2017 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch theo Nghị quyết 30/NQ-CP ngày 07/3/2017 của Chính phủ.

+ Nghị định 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

+ Thông tư số 25/2018/TT-NHNN ngày 24/10/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 10/2015/TT-NHNN ngày 22/7/2015.

Tính đến cuối tháng 9/2018 cho vay khuyến khích nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch là **470.144** triệu đồng, trong đó: dư nợ nông nghiệp sạch là 190.724 triệu đồng (02 doanh nghiệp và 239 khách hàng cá nhân); dư nợ cho vay nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao khác (công nghệ nhà kính, nhà lưới, tưới phun, tưới nhỏ giọt...) là 279.420 triệu đồng (04 doanh nghiệp và 217 khách hàng cá nhân).

1.3 Tổ đại biểu Châu Phú: Đề nghị sớm triển khai thực hiện các dự án nằm trong Đề án tái cơ cấu nông nghiệp trên địa bàn huyện Châu Phú; quan tâm hỗ trợ đầu ra cho nông sản an toàn.

Đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 929/QĐ-UBND ngày 02/6/2015, trong đó, có xác định danh mục một số dự án ưu tiên thực hiện nhằm đạt mục tiêu tái cơ cấu nông nghiệp đến năm 2020.

Thực hiện Quyết định nêu trên, Sở Nông nghiệp & PTNT đã tham mưu triển khai một số dự án, trong đó, có các dự án trên địa bàn huyện Châu Phú.

1.4 Tổ Đại biểu huyện An Phú: Đề nghị tăng cường công tác quản lý, kiểm tra chất lượng giống, cây trồng và xử lý nghiêm theo đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm.

Nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước đối với giống cây trồng trên địa bàn toàn tỉnh. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật - Sở Nông nghiệp và PTNT An Giang đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh giống cây trồng. Từ đầu năm 2019 đến nay, Thanh tra Sở Nông nghiệp và thanh tra Chi cục Trồng trọt và BVTV tiến hành 21 cuộc kiểm tra và 01 cuộc thanh tra. Kết quả thanh kiểm tra chưa phát hiện vi phạm trong lĩnh vực giống cây trồng.

Trong thời gian tới, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tiếp tục chỉ đạo, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất và kinh doanh giống cây trồng về điều kiện sản xuất, kinh doanh giống cây trồng; quản lý chặt chẽ chất lượng giống từ khâu sản xuất đến lưu thông, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh giống cây trồng trên địa bàn.

2. Công nghiệp, đầu tư, xây dựng

2.1 Tổ đại biểu huyện Chợ Mới: Đề nghị Sở Xây dựng sớm tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về việc thông qua đề án công nhận thị trấn Chợ Mới mở rộng là đô thị loại IV.

Trên cơ sở kết quả đánh giá và chấm điểm tình hình phát triển đô thị Chợ Mới theo Chương trình phát triển đô thị tỉnh An Giang được UBND tỉnh phê duyệt (đánh giá theo các tiêu chí quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị) và sẽ trình HĐND tại kỳ họp lần thứ 11 HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021.

2.2 Tổ đại biểu thành phố Châu Đốc: Kiến nghị UBND tỉnh hỗ trợ thành phố Châu Đốc thực hiện các dự án du lịch; tăng nguồn vốn phát triển đô thị cho thành phố Châu Đốc; hỗ trợ nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng.

Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 đến nay chưa được các bộ, ngành trung ương hướng dẫn và chưa có cơ chế về nguyên tắc, tiêu chí ngân sách tỉnh hỗ trợ cho cấp huyện giai đoạn 2021-2025 nên chưa có cơ sở đề xuất dự kiến kế hoạch vốn để hỗ trợ cho các dự án du lịch và đầu tư cơ sở hạ tầng. Do vậy, yêu cầu UBND thành phố Châu Đốc chuẩn bị hồ sơ, thủ tục đối với các công trình bức xúc để đảm bảo điều kiện đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Sớm mở cửa khẩu phụ Vĩnh Ngươn.

Đến nay, các cơ quan chức năng liên quan đã soạn thảo xong bộ hồ sơ theo quy định về việc mở cửa khẩu phụ Vĩnh Nguơn – thành phố Châu Đốc gồm: Sơ đồ quy hoạch tổng thể khu vực; báo cáo đánh giá tác động đến kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh; báo cáo lưu lượng người, phương tiện, hàng hóa xuất, nhập. Các thủ tục này đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh để tiếp tục đàm phán với tỉnh Takeo nhằm tiến tới ký kết biên bản thỏa thuận giữa hai tỉnh để trình lên Chính phủ hai nước quyết định cho phép mở cửa khẩu phụ Vĩnh Nguơn – thành phố Châu Đốc trong thời gian sớm nhất.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện cầu Châu Đốc.

Ngày 12/3/2019, Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thể có chuyến thăm và làm việc tại tỉnh An Giang liên quan đến nhiều vấn đề, trong đó có nội dung cầu Châu Đốc đã được UBND tỉnh thống nhất với Bộ Trưởng đẩy nhanh tiến độ thực hiện, UBND tỉnh sẽ hỗ trợ phần giải phóng mặt bằng cho dự án với số tiền là 80 tỷ đồng.

2.3 Tổ đại biểu thành phố Châu Đốc: Kiến nghị UBND tỉnh ghi vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2020 - 2025 để tạo cơ hội mời gọi đầu tư đối với cụm công nghiệp Vĩnh Tế.

Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 chưa được các bộ, ngành trung ương hướng dẫn và chưa có cơ chế về nguyên tắc, tiêu chí ngân sách tỉnh hỗ trợ cho cấp huyện giai đoạn 2021-2025 nên chưa có cơ sở đề xuất dự kiến kế hoạch vốn để hỗ trợ đối với cụm công nghiệp cấp huyện.

Do vậy, yêu cầu UBND thành phố Châu Đốc chuẩn bị hồ sơ, thủ tục đối với các công trình bức xúc để đảm bảo điều kiện đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

2.4 Tổ đại biểu huyện Phú Tân: Đề nghị hỗ trợ kinh phí cho huyện giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư.

Yêu cầu UBND huyện Phú Tân có văn bản gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh) làm rõ thêm về nhu cầu tạo quỹ đất để làm cơ sở triển khai tổ chức thực hiện về phương thức và trình tự nhằm tạo quỹ đất sạch kêu gọi doanh nghiệp đầu tư.

2.5 Tổ đại biểu huyện Chợ Mới: Đề nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ mở rộng diện tích trường THPT Lương Văn Cù nhằm đáp ứng nhu cầu dạy học của trường.

Do nguồn ngân sách tỉnh hiện nay chưa cân đối được nên dự án trường THPT Lương Văn Cù sẽ chuyển sang đầu tư năm 2021, trong đó có việc mở rộng diện tích.

2.6 Tổ đại biểu huyện Chợ Mới: Đề nghị tỉnh tăng cường các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thi công Nhà máy xử lý rác ở thị trấn Mỹ Luông và cho biết thời gian hoàn thành đưa vào sử dụng.

Nhà máy xử lý chất thải rắn huyện Chợ Mới (Công suất 100 tấn/ngày) do Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang làm chủ đầu tư. Hiện nay đang trong giai đoạn đấu thầu gói xây dựng và gói thiết bị. Đơn vị tư vấn đã có báo cáo phân tích

đánh giá phần xây dựng và đang đánh giá phân tích hồ sơ dự thầu phần thiết bị. Thời gian hoàn thành đưa vào sử dụng dự kiến quý I năm 2020.

2.7 Tổ đại biểu huyện Châu Thành: Đề nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư hệ thống thoát nước ven Tỉnh lộ 941 và Quốc lộ 91 (phía trước và sau Khu công nghiệp Bình Hòa).

Hệ thống thoát nước trên QL.91 phía trước khu công nghiệp Bình Hòa thuộc sự quản lý của Tổng cục đường bộ Việt Nam. Sở Giao thông vận tải sẽ tiếp tục làm việc với Cục Quản lý Đường bộ IV để sớm xử lý.

3. Tài chính - Ngân sách

Tổ đại biểu huyện Tịnh Biên: Đề nghị Sở Tài chính xem xét sớm hỗ trợ kinh phí từ tháng 4/2017 đến tháng 12/2017 cho ngành giáo dục huyện Tịnh Biên để giáo viên vùng được thụ hưởng an tâm công tác (Theo Công văn số 1744/UBND-KGVX ngày 03/10/2017 của UBND tỉnh về việc xác định địa bàn thụ hưởng chính sách theo Nghị định số 116/2010/NĐ-CP).

Ngày 16/01/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 108/QĐ-UBND bổ sung kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2018 và các khoản phụ cấp theo chế độ quy định của các huyện, thị xã, thành phố; trong đó, bổ sung có mục tiêu cho huyện Tịnh Biên số tiền 12.994 triệu đồng.

4. Phát triển doanh nghiệp - Kinh tế tập thể

4.1 Tổ đại biểu huyện Chợ Mới: Theo lộ trình đến năm 2020 thì An Giang sẽ có 10.000 doanh nghiệp, tuy nhiên đến cuối năm 2018 số lượng doanh nghiệp của tỉnh còn hạn chế. Đề nghị tỉnh nên đề ra các giải pháp trong năm 2019 để tạo môi trường thông thoáng thu hút doanh nghiệp đầu tư vào tỉnh.

Theo số liệu trích xuất từ Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp (DN) quốc gia tính đến tháng 05 năm 2019, trên địa bàn toàn tỉnh đã có 9.625 doanh nghiệp đăng ký thành lập, với vốn đăng ký là 57.349 tỷ đồng. Số DN còn hoạt động đến nay trên 6.000 DN; và hơn 4.700 đơn vị trực thuộc đăng ký hoạt động.

Theo số liệu thống kê, toàn tỉnh có hơn 83.000 Hộ kinh doanh đăng ký hoạt động, đây là đối tượng tiềm năng rất lớn để chuyển đổi hoạt động sang loại hình DN. Do đó, để đạt được mục tiêu 10.000 doanh nghiệp đăng ký thành lập vào năm 2020 và nâng cao số doanh nghiệp đang hoạt động, giải pháp cơ bản và chung nhất là: (1) Tiếp tục tuyên truyền, vận động các Hộ kinh doanh có đủ điều kiện trong tổng số 83.000 Hộ chuyển sang hoạt động theo loại hình doanh nghiệp để được hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước; (2) Khuyến khích, hỗ trợ cá nhân, nhóm cá nhân, đặc biệt là nhóm thanh niên khởi nghiệp để thành lập doanh nghiệp, vận dụng tối đa các chính sách hỗ trợ theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; (3) Tiếp tục triển khai có hiệu quả 13 nhóm nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch 73/KH-UBND ngày 08/02/2018 của UBND tỉnh về phát triển doanh nghiệp tỉnh An Giang đến năm 2020 và số Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2018 về triển khai Luật Hỗ trợ DNNVV; (4) Ngoài ra, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang thu thập số liệu để xây dựng Đề án Phát triển doanh nghiệp và Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh An Giang giai đoạn 2019 - 2025. Trong Đề án này sẽ phân chia ra từng lĩnh vực, đối tượng DN được hỗ trợ và đưa ra giải pháp hỗ trợ cụ

thể từng lĩnh vực và đối tượng đó. Đối với từng lĩnh vực và nội dung hỗ trợ thì quy định thẩm quyền và trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao để hỗ trợ doanh nghiệp một cách bài bản, có hệ thống, sát thực tế và phù hợp nhu cầu của doanh nghiệp. Như vậy sau khi Đề án được duyệt, việc hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp sẽ được triển khai một cách đồng bộ và toàn diện.

4.2 Tổ đại biểu huyện Phú Tân: Kiến nghị các ngành tỉnh có liên quan vận dụng các chính sách hiện có hỗ trợ cho Hợp tác xã, Tổ hợp tác được vay vốn để mở rộng, phát triển dịch vụ.

* Cơ chế đảm bảo tiền vay đối với hợp tác xã, tổ hợp tác vẫn thực hiện như quy định của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP.

* Về chính sách tín dụng khuyến khích sản xuất nông nghiệp theo mô hình liên kết và xử lý rủi ro đối với tổ chức đầu mối thực hiện chuỗi liên kết giá trị, được quy định tại Điều 14 Nghị định 116/2018/NĐ-CP.

5. Giao thông vận tải

5.1 Tổ đại biểu huyện Thoại Sơn: Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với tỉnh Kiên Giang phối hợp để sớm nâng cấp mở rộng hoàn thiện đồng bộ tuyến từ Xã Diễu đi thành phố Rạch Giá, hiện nay tuyến Thoại Giang - Xã Diễu đã cơ bản hoàn thành nhưng phía tỉnh Kiên Giang chưa thực hiện.

Theo thông tin từ Sở Giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cho biết, hiện tại, đoạn đường đầu nối vào Đường tỉnh 960 phía Kiên Giang đang triển khai thi công. Trong thời gian tới, Sở Giao thông vận tải An Giang tiếp tục cập nhật thông tin công trình này để báo đến cử tri được biết.

5.2 Tổ đại biểu huyện Phú Tân: Đề nghị Sở Giao thông Vận tải tiếp tục bố trí nguồn vốn tuyến lộ nhựa (Tỉnh lộ 954) của huyện hiện nay đã quá niên hạn sử dụng, mặt đường xuống cấp, hư hỏng nặng trong khi mật độ giao thông hiện nay rất đông đúc. Cần tiến hành xây dựng lại hoặc ưu tiên bố trí vốn hỗ trợ xây dựng các cầu nhỏ hẹp, xuống cấp, mất an toàn giao thông như: Cầu số 13, số 18, số 20, Mương Cả 5... các cầu này nếu không còn phục vụ giao thông thủy thì lấp, đặt cống tròn đảm bảo an toàn giao thông, ít tốn kém.

UBND tỉnh thông nhất cho Sở Giao thông vận tải dụng vốn bảo trì đường bộ năm 2019, để duy tu sửa chữa đoạn đường này với số tiền là 5 tỷ đồng. Trong đó, có bao gồm sửa chữa các cầu 13,18 và Mương Cả. Hiện tại, đã hoàn thành hồ sơ thiết kế và đang trình UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức đấu thầu. Dự kiến triển khai thi công trong Quý III năm 2019 và hoàn thành trong năm 2019.

5.3 Tổ đại biểu huyện Châu Phú: Đề nghị tỉnh tiếp tục hỗ trợ huyện sửa chữa tuyến đường Nam Vĩnh Tre để đảm bảo cho người dân đi lại an toàn và giúp xã Vĩnh Thạnh Trung hoàn thành tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018.

Sở Giao vận tải đang phối hợp với UBND huyện Châu Phú tiếp tục triển khai đoạn đường này, theo đúng tinh thần nội dung Quy chế phối hợp số 674/QCPH-SGTVT-UBND CP đã được ký vào ngày 07/5/2018 và Văn bản số 2304/VPUBND-KTN ngày 17/5/2018 của UBND tỉnh An Giang về công tác xã hội hóa duy tu, sửa chữa cầu, đường trên địa bàn huyện Châu Phú.

5.4 Tổ đại biểu huyện Tri Tôn: Đề nghị có quy định về thời gian vận chuyển và tốc độ đảm bảo an toàn giao thông đối với các xe tải chở đất, đá.

Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo Thanh tra Sở phối hợp với các ngành chức năng tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) để phòng ngừa tai nạn giao thông và bảo đảm cho hoạt động giao thông trên địa bàn được thông suốt, an toàn.

Về thời gian vận chuyển vật liệu xây dựng: việc quy định thời gian vận chuyển yêu cầu UBND huyện Tri Tôn nghiên cứu đề xuất Sở Giao thông vận tải xem xét, tham mưu cho UBND tỉnh quyết định cho phù hợp.

6. Tài nguyên môi trường

6.1 Tổ đại biểu huyện Tri Tôn: Đề nghị trang bị hệ thống Flycam phục vụ công tác tuần tra, quản lý bảo vệ rừng.

UBND tỉnh cấp bổ sung kinh phí phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2019 ứng phó tình hình khô hạn (Tờ trình số 96/TTr-SNN&PTNT ngày 05/04/2019), trong đó có dự toán kinh phí trang bị thêm 03 thiết bị bay flycam để trang bị cho 03 đơn vị là: Hạt Kiểm lâm liên huyện Tri Tôn – Thoại Sơn; Hạt Kiểm lâm liên huyện Tịnh Biên – Châu Đốc và Ban Quản lý rừng Phòng hộ và đặc dụng tỉnh. Hiện Sở Tài chính đang thẩm định để trình UBND tỉnh xem xét cấp kinh phí thực hiện.

6.2 Tổ đại biểu huyện An Phú và thị xã Tân Châu: Đề nghị UBND tỉnh tăng cường các biện pháp khắc phục tình trạng sạt lở trên địa bàn huyện, thị xã; tiếp tục thực hiện giải pháp chỉnh trị dòng chảy để khắc phục tình trạng sạt lở bờ sông.

Thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo sát sao các sở, ngành, địa phương tổ chức và thực hiện kết luận số 276/TB-VPUBND ngày 02/07/2018 về việc xử lý sạt lở bờ sông, kênh rạch, sạt lở hệ thống đê bao trên địa bàn tỉnh An Giang. Theo đó, chỉ đạo UBND huyện, thị xã, thành phố tái xây dựng đê án di dời nhà ở trên sông kênh rạch, phòng tránh sạt lở. Trong Đề án chú ý các vấn đề: Nơi nào phải di dời và bố trí cho ở ổn định lâu dài; Khu vực nào nguy hiểm phải di dời ngay; Bố trí lộ trình cụ thể dời, lộ trình quy hoạch dân cư; Đề án phải xác định dự án nào bố trí ngân sách, dự án nào kêu gọi đầu tư. Đối với các Sở, ngành liên quan: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông - Vận tải cùng tham gia xây dựng và thẩm định đề án của các huyện. Công khai tuyên truyền đề án và đây là cơ sở kêu gọi nhiều nguồn để đầu tư. Tỉnh cũng đã kiến nghị với Trung ương xây dựng cơ chế chính sách ưu đãi kêu gọi đầu tư (vốn ngân sách nên bố trí làm hạ tầng để cho doanh nghiệp đầu tư khu dân cư thì doanh nghiệp sẽ tham gia); miễn giảm tiền sử dụng đất,...

Về giải pháp chỉnh trị dòng chảy để khắc phục tình trạng sạt lở bờ sông: Sạt lở là hệ quả của nhiều tác động khác nhau, từ yếu tố địa chất - địa mạo, thủy văn, khí hậu cho đến các yếu tố tác động từ con người. Cho nên việc khắc phục sạt lở phải có đánh giá khoa học tổng thể lâu dài và đồng bộ với phương châm thích ứng và phòng ngừa là chính và áp dụng nhiều giải pháp. Trong đó, giải pháp chỉnh trị dòng chảy cũng là một giải pháp có thể áp dụng khắc phục sạt lở. Vấn đề này sẽ được ghi nhận và áp dụng khi cần thiết.

6.3 Tổ đại biểu các huyện Chợ Mới, Thoại Sơn, Châu Thành, Phú Tân: Đề nghị sớm thực hiện việc đóng lấp bãi rác trên địa bàn thị trấn Núi Sập.

Bãi rác thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn là 01 trong 03 bãi rác (Tân Châu, Thoại Sơn, Chợ Mới) thuộc giai đoạn 02 của Dự án Đóng cửa, xử lý ô nhiễm môi trường các bãi rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh An Giang được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 3791/QĐ-UBND ngày 22/12/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường đã lập điều chỉnh dự án với tổng mức đầu tư giai đoạn 02 là 60.686 triệu đồng, trình Bộ Tài nguyên và Môi trường hỗ trợ vốn đối ứng thực hiện giai đoạn 02 của dự án (50% vốn Trung ương + 50% vốn địa phương).

UBND tỉnh đã có buổi làm việc trực tiếp với Bộ Tài nguyên và Môi trường (vào ngày 15/11/2018), Bộ Tài nguyên và Môi trường đồng thuận với khó khăn của tỉnh, đề nghị tỉnh An Giang có báo cáo cụ thể và lập các thủ tục có liên quan gửi Bộ xem xét, báo Thủ tướng Chính phủ. Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chấp thuận đưa Dự án vào danh mục cấp vốn sự nghiệp môi trường năm 2019

6.4 Tổ đại biểu các huyện Phú Tân, Châu Phú: Đề nghị sớm có hướng dẫn về thủ tục, điều kiện thực hiện khai thác đất mặt ở những nơi gò cao, khó sản xuất; đồng thời có chế tài xử lý đối với các trường hợp bán lớp đất mặt khi được quy hoạch đào ao phục vụ nuôi trồng thủy sản, vì hiện nay đang gặp khó khăn trong quá trình quản lý.

Để quản lý việc khai thác, cải tạo đất mặt, đất gò, đất trền núi trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, tham mưu ban hành Quy định về quản lý việc cải tạo đất gò cao, đất trền núi phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, theo ý kiến của Sở Tư pháp thì việc ban hành quy định trên là chưa đủ điều kiện theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Để có cơ sở ban hành văn bản quy định về trình tự, thủ tục cải tạo đất gò cao trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh có văn bản đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành để điều chỉnh đối với những vấn đề phát sinh nêu trên tại địa phương”.

6.5 Tổ đại biểu thành phố Châu Đốc: Đề nghị tỉnh hỗ trợ kêu gọi đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác và hệ thống xử lý nước thải giai đoạn 2 của thành phố.

- Nhà máy xử lý rác: Sở Xây dựng đã tổ chức lập và trình thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Xử lý chất thải rắn thành phố Châu Đốc và được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 3153/QĐ-UBND ngày 20/10/2017. Theo Quyết định số 3153/QĐ-UBND, thời gian thực hiện dự án là 42 tháng, trong đó: thời gian thực hiện các công việc để dự án đi vào thi công dự kiến 18 tháng, thời gian xây dựng công trình dự kiến 24 tháng (dự kiến bắt đầu vận hành đốt rác vào cuối năm 2020).

Trong giai đoạn chờ đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải nêu trên, Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị An Giang đang triển khai dự án chôn lấp hợp vệ

sinh rác thải tập trung tại khu xử lý rác Kênh 10 để xử lý chôn lấp lượng rác thải sinh hoạt phát sinh hiện nay.

- Theo Nghị định 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) thì đầu tư xây hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thuộc lĩnh vực Nhà nước khuyến khích thực hiện theo hình thức PPP. Do đó, dựa theo nhu cầu đầu tư mở rộng hệ thống xử lý nước thải giai đoạn 2 của thành phố, UBND thành phố Châu Đốc làm việc với Sở Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn trình tự thủ tục công bố dự án để thu hút đầu tư theo quy định của Nghị định 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ.

II. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

1. Giáo dục, đào tạo

1.1 Tổ đại biểu huyện An Phú: Đề nghị cho phép ngành giáo dục huyện được điều động giáo viên dạy còn thiếu tiết được dạy liên trường nhằm đảm bảo dạy đủ định mức theo quy định.

Việc bố trí giáo viên THCS, Tiểu học, Mầm non thuộc thẩm quyền của UBND huyện do Phòng GDĐT tham mưu. Hiện tại chưa có văn bản quy định về việc dạy liên trường, huyện An Phú cũng không triển khai thực hiện nội dung này.

1.2 Tổ đại biểu huyện An Phú: Hiện nay địa bàn huyện An Phú còn thiếu 119 giáo viên bậc mầm non - mẫu giáo. Đề nghị bố trí bổ sung biên chế để tuyển thêm giáo viên, đáp ứng yêu cầu giảng dạy.

Huyện An Phú thiếu 119 giáo viên bậc mầm non, mẫu giáo là căn cứ theo quy định tại Thông tư 06, việc bổ sung theo quy định này cần phải thực hiện dần theo lộ trình. Năm 2018, huyện An Phú đưa chỉ tiêu 27 giáo viên mầm non để đảm bảo yêu cầu tối thiểu phục vụ dạy học và có 10 thí sinh đăng ký tuyển dụng.

1.3 Tổ đại biểu huyện Tri Tôn: Đề nghị tỉnh có chính sách thu hút đối với giáo viên mầm non về công tác tại các trường ở vùng khó khăn.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành khảo sát giáo viên mầm non ở một số địa bàn khó khăn thuộc các huyện Tri Tôn, Tịnh Biên, An Phú và đã xây dựng dự thảo Đề án thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên mầm non ngoài các quy định theo văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên, đã lấy ý kiến góp ý của Sở Tài chính, đang trong giai đoạn hoàn thiện để trình UBND tỉnh thông qua HĐND.

2. Y tế

2.1 Tổ đại biểu huyện Chợ Mới: Đề nghị Sở Y tế bổ sung, sửa đổi Quyết định 1063/QĐ-SYT ngày 29/8/2016 về việc ban hành đối tượng tham gia BHYT được đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu, quy định tuyển khám bệnh, chữa bệnh và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT khoản d nhóm đối tượng được quyền đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại bệnh viện Sản - Nhi An Giang: Thai phụ có dấu hiệu sanh nhưng chưa sanh, bệnh viện đang theo dõi để sanh, nhưng không được thanh toán BHYT theo quy định. Đề nghị bổ sung thêm đối tượng này vào Quyết định nhằm đảm bảo an toàn tính mạng cho thai phụ và thai nhi.

Đến nay chưa có văn bản của Trung ương quy định đối tượng sản phụ được đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại Bệnh viện Sản Nhi (do là bệnh viện chuyên

khoa tuyến tỉnh), tuy nhiên sản phụ chuyển dạ sanh đến Bệnh viện Sản Nhi được tiếp nhận theo dõi sanh và sanh được thanh toán BHYT như trường hợp cấp cứu.

2.2 Tổ đại biểu huyện Chợ Mới: Đề nghị Sở Y tế khi nhận được các kiến nghị của các cơ sở y tế cần xem xét, giải quyết kịp thời.

Việc giải quyết kiến nghị của các cơ sở y tế, trong chức năng nhiệm vụ của ngành, căn cứ theo những văn bản quy định của pháp luật, Sở Y tế xem xét và giải quyết kịp thời theo thẩm quyền và phạm vi quản lý của ngành. Các kiến nghị phù hợp nhưng vượt thẩm quyền, Sở Y tế xem xét và trình cấp thẩm quyền giải quyết theo quy định. Các kiến nghị của các cơ sở y tế được Sở Y tế trả lời trực tiếp qua các cuộc họp giao ban tháng và qua văn bản.

2.3 Tổ đại biểu huyện Thoại Sơn: Đề nghị chấn chỉnh thái độ làm việc và khâu tiếp xúc với bệnh nhân của y, bác sĩ, nhân viên tại Bệnh viện Tim mạch và Bệnh viện Sản nhi An Giang.

Sở Y tế đã triển khai thực hiện các văn bản của Bộ Y tế về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế, kế hoạch triển khai thực hiện đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Hàng quý các bệnh viện tổ chức khảo sát sự hài lòng của người bệnh nội, ngoại trú; hàng năm lồng ghép vào kiểm tra, đánh giá cuối năm. Ngành Y tế cũng đã triển khai thực hiện các kênh tiếp nhận và xử lý thông tin phản hồi của người bệnh: qua đường dây nóng của Bộ Y tế, hộp Hội đồng người bệnh và thân nhân của người bệnh định kỳ, hộp thư góp ý tại các khoa, công tác tiếp công dân, triển khai hoạt động của tổ công tác xã hội trong bệnh viện để tư vấn giúp đỡ, giải đáp mọi thắc mắc của bệnh nhân, thân nhân bệnh nhân... Những sự việc vi phạm quy định của Ngành, gây phiền hà cho người bệnh được phát hiện qua thông tin phản ánh, qua thanh kiểm tra của Ngành đều được xử lý nghiêm theo quy định.

2.4 Tổ đại biểu thành phố Long Xuyên: Đề nghị quan tâm nhiều hơn công tác khám và điều trị bệnh đối với những người tham gia BHYT.

Hiện nay, tỷ lệ người dân tỉnh An Giang tham gia BHYT khoảng trên 83%, do đó tỷ lệ người bệnh điều trị tại các cơ sở y tế công lập có BHYT rất cao. Ngành Y tế luôn quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đào tạo nhân lực y tế, phát triển chuyên môn kỹ thuật, thực hiện tốt các quy trình chuyên môn, quy tắc ứng xử để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

Riêng đối với Trung tâm y tế TP.Long Xuyên, đơn vị thường xuyên quá tải tại khu vực khoa khám bệnh, thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh Trung tâm Y tế thành phố, giai đoạn 2018-2020”, Trung tâm Y tế thành phố Long Xuyên đã tổ chức thực hiện các giải pháp:

Sắp xếp lại cách bố trí lại các khu vực khám thuận tiện. Cùng với đẩy mạnh thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”, đơn giản hóa thủ tục, quy trình khám chữa bệnh. Trung tâm Y tế tiếp tục củng cố, hoàn thiện hoạt động của các khoa lâm sàng, khoa khám bệnh, nâng cao công suất sử dụng các trang thiết bị y tế được đầu tư, cải tiến chất lượng bệnh viện, tăng số bàn khám (tăng thêm 18 bàn khám ở khoa khám bệnh ngoại trú), ứng dụng công nghệ thông tin trong khám và điều trị, quản lý cơ sở dữ liệu. Do vậy, số

lượt khám và điều trị ngoại trú đã tăng thêm 30% so với trước đây, bình quân có trên 1.000 lượt đến khám và điều trị trong ngày. Thời gian chờ khám bệnh, nhận thuốc được rút ngắn lại, không để tồn đọng bệnh nhân phải khám qua ngày hôm sau.

2.5 Tổ đại biểu huyện Chợ Mới: Đề nghị cho biết khi nào di dời khoa lao, khoa nhiễm trong khuôn viên Bệnh viện Sản - Nhi An Giang.

- Di dời khoa Lao về Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang: Ngày 22/3/2019 Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang đã di dời Khoa Lao về Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang và bàn giao lại cơ sở Khoa Lao cũ (tại cơ sở Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang (điểm cũ) Bệnh viện Sản Nhi.

- Di dời khoa Tâm thần về Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang: Dự án xây dựng mới Khoa Tâm thần do Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang là chủ đầu tư, hiện nay công trình đang thi công. Dự kiến công trình sẽ hoàn thành đưa vào sử dụng trong quý IV/2019 và sẽ di dời Khoa Tâm thần về Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang.

2.6 Tổ đại biểu huyện Châu Phú: Đề nghị có chính sách hỗ trợ thu hút nguồn nhân lực trình độ cao về công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập tuyến cơ sở, đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để phát triển y tế cơ sở và hỗ trợ kinh phí cho công tác dự phòng.

Hiện nay, Sở Y tế tổng hợp nhu cầu cần thiết bổ sung nguồn lực từ các đơn vị y tế tuyến cơ sở và các chuyên ngành hiếm như Lao, phong, tâm thần, pháp y, giải phẫu bệnh. Trên cơ sở nhu cầu thực tế nguồn nhân lực tại các đơn vị, Sở Y tế đang xây dựng đề án phát triển nguồn nhân lực y tế trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện. Năm 2019, Sở Y tế đã cử dự thi liên thông đại học 57 người (gồm: 53 bác sỹ, 03 cử nhân Điều dưỡng, 01 cử nhân xét nghiệm), trong đó riêng tại huyện Chợ Mới có 01 người (cử đào tạo bác sỹ). Sở Y tế kết hợp với Trường Đại học Y Dược Cần Thơ chuẩn bị tổ chức các lớp đào tạo sau đại học: chuyên khoa 1 Nội, chuyên khoa 1 Nhi.

Giai đoạn 2016-2020, Ngành Y tế tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị cho mạng lưới y tế cơ sở. Tổng vốn đầu tư phát triển từ ngân sách tỉnh bố trí các công trình tuyến y tế cơ sở từ năm 2016- 2018 là: 211.683 triệu đồng, đầu tư xây dựng, nâng cấp 04 Bệnh viện huyện (*An Phú, Châu Phú, Thoại Sơn, Tân Châu giai đoạn 2*), xây dựng mới 02 Phòng khám đa khoa khu vực (*Tịnh Biên và Thạnh Mỹ Tây*), xây dựng mới 44 trạm y tế xã (*đã hoàn thành 29 TYT, chuyển tiếp 15 TYT*). Năm 2019, UBND tỉnh đã phân bổ vốn đầu tư cho y tế cơ sở: 35.597 triệu đồng, đầu tư xây dựng 13 trạm Y tế xã (trong đó công trình chuyển tiếp: 08 trạm, xây dựng mới: 05 trạm). Về đầu tư trang thiết bị y tế: Hàng năm, Sở Y tế đều xem xét đầu tư trang thiết bị y tế cho các đơn vị y tế trực thuộc từ nguồn vốn sự nghiệp phù hợp với phân tuyến kỹ thuật, điều kiện nhân lực chuyên môn để phát triển chuyên môn kỹ thuật.

Kinh phí cho công tác Y tế dự phòng được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương và một phần từ ngân sách trung ương (*từ Chương trình mục tiêu y tế - dân số*). Do giai đoạn 2016-2020, ngân sách của TW chỉ cho CT MTYT-DS giảm dần

(năm 2016: 7.403 triệu đồng, năm 2017: 16.644 triệu đồng, năm 2018: 7.611 triệu đồng, 2019: 6.655 triệu đồng), đồng thời theo quy định của Thông tư Số: 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính, hầu hết các nội dung chi đều phải sử dụng ngân sách địa phương, do đó nhiều hoạt động chương trình Mục tiêu Y tế- dân số gặp khó khăn do thiếu kinh phí.

3. Lao động, việc làm, an sinh xã hội

3.1 Tổ đại biểu thành phố Châu Đốc: Đề nghị có giải pháp thực hiện tốt công tác xuất khẩu lao động, nhất là ở thị trường có thu nhập cao như Nhật Bản, Hàn Quốc.

Công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (gọi là xuất khẩu lao động) trong thời gian qua đã góp phần giảm thiểu tình trạng thất nghiệp, tạo ra nguồn thu nhập ổn định, bảo đảm nâng cao đời sống của người dân, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Tỉnh.

Nhìn chung, thời gian qua số lao động đi làm việc tại các thị trường như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan... hầu hết có việc làm ổn định, thu nhập cao, điều kiện làm việc tốt. Sau khi trả nợ vay, nhiều lao động đã dành dụm tích lũy cho bản thân, sau đó gửi về giúp đỡ gia đình cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống. Nhiều lao động đã ý thức được đi làm việc ở nước ngoài là một trong những giải pháp hiệu quả để có việc làm tốt, thu nhập ổn định, giúp gia đình cải thiện cuộc sống ... nên đã chủ động đăng ký tham gia.

Từ đầu năm 2019 đến nay, số lao động đi làm việc tại nước ngoài theo hợp đồng là 71 người tại các thị trường: Nhật Bản 62 lao động, Đài Loan 09 lao động. Kết quả này còn thấp so với kế hoạch đã đặt ra (*Kế hoạch năm 2019, có khoảng 200 lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng*). Tuy nhiên, hiện nay đã có trên 40 lao động trúng tuyển, đang hoàn thiện hồ sơ và chuẩn bị xuất cảnh (*đang nộp hồ sơ tại Ngân hàng CSXH chờ giải ngân*). Bên cạnh đó, có trên 160 lao động đang theo học tại các công ty có chức năng xuất khẩu lao động, dự kiến sẽ hoàn thành khóa học, trúng tuyển và xuất cảnh trong năm 2019.

3.2 Tổ đại biểu huyện Châu Thành: Đối với việc thống kê số liệu giải quyết việc làm phải khoa học, cần phân biệt số liệu xác nhận hồ sơ với số liệu giải quyết việc làm thực tế để số liệu mang tính thuyết phục, chính xác.

Xác định giải quyết việc làm cho người lao động theo 03 hướng chính:

Một là, giải quyết việc làm tại chỗ, tại địa phương (trong xã, trong huyện), thông qua các chương trình, Dự án, Đề án. Hai là, giải quyết việc làm ra ngoài tỉnh: lao động được giải quyết việc làm ở các doanh nghiệp, các khu công nghiệp và các cơ sở SXKD ngoài tỉnh. Chủ yếu tập trung ở các tỉnh như: Bình Dương, Đồng Nai, Long An, TP. Hồ Chí Minh. Ba là, giải quyết việc làm thông qua xuất khẩu lao động. Số người đi XKLD được tổng hợp từ các Trung tâm DVVL và các doanh nghiệp có chức năng XKLD báo cáo về Sở định kỳ theo qui định.

Qua phân tích trên, có thể nhận thấy rằng số liệu giải quyết việc làm là dựa trên cơ sở thực tế. Từ trước đến nay, Sở Lao động- TBXH đã và đang thống kê số liệu giải quyết việc làm cho người lao động theo cách này.

3.3 Tổ đại biểu huyện Tri Tôn: Đề nghị đầu tư trang thiết bị dạy nghề tại các cơ sở dạy nghề trong tỉnh phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo người học khi ra trường áp dụng được vào thực tiễn.

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện việc đầu tư, mua sắm thiết bị đào tạo nghề được Bộ LĐTBXH lựa chọn ngành, nghề trọng điểm từ CTMT và đưa vào khai thác, sử dụng, phục vụ công tác đào tạo nghề của đơn vị. Bên cạnh đó, một số cơ sở GDNN đã chủ động phối hợp, ký kết hợp đồng đào tạo nghề theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp. Hình thức đào tạo này giúp người học được thực hành trên dây chuyền thiết bị và công nghệ của doanh nghiệp, đảm bảo người học sau khi tốt nghiệp có khả năng thực hành và áp dụng vào điều kiện thực tế của các doanh nghiệp và địa phương.

3.4 Tổ đại biểu thành phố Châu Đốc: Đề nghị xem xét rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hưởng chính sách mai táng phí cho gia đình chính sách.

a) Nguồn kinh phí Trung ương thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng: Đối với người **đã được** xác nhận và giải quyết chế độ quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, khi từ trần, người đảm nhiệm việc tổ chức mai táng lập bản khai theo mẫu nộp tại UBND cấp xã (nơi người có công hưởng chế độ). Quy trình giải quyết quy định sau thời hạn 25 ngày làm việc (cấp xã 05 ngày, cấp huyện 10 ngày, cấp tỉnh 10 ngày), họ sẽ được nhận trợ cấp mai táng phí.

Tuy nhiên, người **chưa được** xác nhận đối tượng người có công với cách mạng, bắt buộc phải thiết lập hồ sơ đề nghị và sau khi có quyết định giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi theo quy định (hưởng hàng tháng hoặc 1 lần), mới tiếp tục thực hiện chế độ mai táng phí như đã nêu trên. Thực tế, thời hạn quyết định trợ cấp ưu đãi hàng tháng đối với người có công khoảng 25-30 ngày làm việc. Nhưng đối với trợ cấp 1 lần, phải chờ kinh phí Trung ương phân bổ bổ sung thì ngành Lao động-TBXH mới thực hiện chi trả (từ 06 tháng đến 01 năm).

b) Nguồn kinh phí địa phương thực hiện mai táng phí cho các nhóm đối tượng chính sách ngoài Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng: Theo các quy định tại Nghị định số 150/2006/NĐ-CP và các Quyết định: 290/2005/QĐ-TTg, 188/2007/QĐ-TTg, 142/2008/QĐ-TTg, 38/2010/QĐ-TTg, 62/2011/QĐ-TTg, 40/2011/QĐ-TTg, 49/2015/QĐ-TTg (sau đây gọi tắt là “Cựu chiến binh”), nếu người thụ hưởng không là người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công và đối tượng của Bảo hiểm xã hội quản lý, thì phần trợ cấp mai táng phí của họ do ngân sách địa phương đảm bảo.

Tuy nhiên, phần kinh phí này được UBND tỉnh phân bổ không đảm bảo thực hiện. Năm 2018, còn nợ trợ cấp mai táng phí trên 03 tỷ đồng (khoảng 200 trường hợp đã có quyết định của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội). Dự kiến năm 2019, kinh phí chi cho khoản này tiếp tục thiếu so với nhu cầu cần chi trả. Sở Lao động TBXH có trình UBND tỉnh bổ sung và được Sở Tài chính giải thích do nhu cầu kinh phí thực hiện trợ cấp này phát sinh lớn, ngân sách tỉnh chưa đảm bảo nguồn kinh phí. Do đó, việc chi trả trợ cấp mai táng phí đối với “Cựu chiến binh” đang gặp khó khăn, không thể đảm bảo thời gian theo quy định, một số gia đình “Cựu chiến binh” có phản ứng, bức xúc. UBND tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền

(Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính), quan tâm xem xét và bổ sung kinh phí, để kịp thời thực hiện các chế độ ưu đãi đến người có công, “Cựu chiến binh” và thân nhân của họ theo quy định.

3.5 Tổ đại biểu huyện Chợ Mới: Đề nghị tỉnh có tính toán về quy mô của trường nghề trên địa bàn huyện Chợ Mới để giao mặt bằng của trung tâm giáo dục thường xuyên Mỹ Luông cũ về cho huyện quản lý, vì thực tế mặt bằng này không còn sử dụng nữa, có rất nhiều nhà đầu tư muốn thuê lại để kinh doanh nhưng chưa được sự chấp thuận của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Tháng 10 năm 2015, UBND tỉnh quyết định sáp nhập Trung tâm Giáo dục Thường xuyên (GDTX) Mỹ Luông trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo vào Trường Trung cấp nghề Chợ Mới trực thuộc Sở Lao động- TBXH.

Ngày 01/4/2016, Văn phòng UBND tỉnh có Công văn số 1017/VPUUBND-ĐT XD. Theo nội dung Công văn, UBND tỉnh giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý và bán khu đất Trung tâm GDTX Mỹ Luông để tạo nguồn vốn bồi hoàn diện tích đất mở rộng Trường Trung cấp nghề Chợ Mới (nay là Trường Trung cấp Kỹ thuật - Công nghệ An Giang).

Thời gian qua, Trường Trung cấp Kỹ thuật - Công nghệ tuyển sinh đạt kết quả tốt, nên thiếu cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy - học, nên nhà trường có tạm mượn Trung tâm GDTX Mỹ Luông để sử dụng. Tuy nhiên, đến nay, Trường đã sắp xếp được chỗ dạy và học, nên trường đã hoàn trả khu đất trên cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh (tháng 12/2018).

4. Văn hóa - thể thao và du lịch

4.1 Tổ đại biểu huyện Tri Tôn: Đề nghị tỉnh sớm đưa tên Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân vừa được truy tặng để đặt tên đường, tên trường. (Anh hùng Đào Văn Sa (Đào Hữu Cảnh), Lê Văn Chu (Lê Văn Cường), Trần Thanh Quế, Nguyễn Văn Khện).

Trong giai đoạn 2019 – 2020, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Thường trực Hội đồng tư vấn tỉnh) sẽ triển khai Kế hoạch lập ngân hàng dữ liệu tên đường của tỉnh An Giang. Qua đó sẽ tổng hợp, lựa chọn, đề xuất Hội đồng tư vấn tỉnh đưa tên các anh hùng dân tộc vào ngân hàng dữ liệu tên đường của tỉnh, làm cơ sở để thực hiện việc đặt, đổi tên đường và công trình công cộng của các địa phương trong thời gian tới.

4.2 Tổ đại biểu các huyện Thoại Sơn, Châu Thành: Tình trạng tiếng ồn, âm thanh từ những dàn karaoke di động, đám tiệc xảy ra phổ biến gây ảnh hưởng đến đời sống người dân nhưng chưa có giải pháp xử lý hiệu quả, đề nghị các ngành chức năng có ý kiến và giải pháp đối với vấn đề này.

Trên địa bàn tỉnh An Giang hiện có 730 cơ sở kinh doanh dịch vụ cho thuê âm thanh và karaoke di động. Nhằm tập trung thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước, chấn chỉnh tình trạng gây mất trật tự về tiếng ồn âm thanh của các cơ sở kinh doanh dịch vụ cho thuê âm thanh và karaoke di động, Phòng Văn hóa và Thông tin đã chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tổ chức các lớp tập huấn triển khai các văn bản quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã,

thành phố cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ cho thuê âm thanh, karaoke và karaoke di động cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Để quản lý, hạn chế âm thanh tiếng ồn, ngày 09/11/2018 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND Quy chế phối hợp quản lý âm thanh gây tiếng ồn trong các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa trên địa bàn tỉnh An Giang. Theo đó, đã phân công trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị trong công tác phối hợp quản lý, góp phần đưa loại hình sinh hoạt văn hóa có sử dụng âm thanh gây ồn trong cộng đồng vào nề nếp.

4.3 Tổ đại biểu các huyện, thị Tri Tôn, Thoại Sơn, Chợ Mới, Châu Đốc: Đề nghị cho biết cơ sở để tính toán số lượt khách du lịch của tỉnh như hiện nay có thật sự chính xác, đánh giá đúng theo số liệu thực tế hay không.

Nguồn gốc số liệu thống kê số lượt khách du lịch của tỉnh An Giang được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thống kê trên cơ sở các báo cáo của Phòng Văn hóa và Thông tin 11 huyện, thị xã, thành phố và các khu du lịch, điểm tham quan, du lịch trên địa bàn tỉnh. Số liệu thống kê được tổng hợp và tính toán, cụ thể như sau:

- Số lượng khu du lịch, điểm tham quan, du lịch được thống kê: 15 điểm, trong đó có 08 điểm có thu phí tham quan, phí dịch vụ; 07 điểm không thu phí.

- Cơ sở thống kê đối với các điểm có thu phí tham quan, phí dịch vụ: thống kê trên số lượng vé bán được.

- Cơ sở thống kê đối với các điểm không thu phí tham quan: ước tính số lượng khách tham quan. Cơ sở ước tính dựa vào số lượng xe ô tô thực tế tại các điểm tham quan và ước lượng khách đi xe gắn máy khoảng từ 10% đến 20% tùy vào từng điểm tham quan và các thời điểm trong năm.

III. Lĩnh vực nội chính và quản lý nhà nước

1. Nội vụ

1.1 Tổ đại biểu huyện Châu Thành: Việc thực hiện công tác sắp xếp, tổ chức cán bộ theo chủ trương của Trung ương cần có sơ kết, tổng kết nhằm rút ra ưu điểm, hạn chế để thực hiện tốt hơn trong thời gian tới. Ngoài ra, tỉnh cũng nên xác định huyện nào làm thí điểm mô hình nào để thực hiện.

Căn cứ Chương trình hành động số 19-CTr/TU và Chương trình hành động số 20-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đều có quy định việc “tổ chức sơ kết, tổng kết và đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt và phê bình, kỷ luật những nơi thực hiện chưa tốt”. Trong thời gian tới, tùy tình hình thực tế triển khai thực hiện, Sở Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh sơ kết, tổng kết theo quy định.

Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Bộ Chính trị về việc thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trên địa bàn tỉnh An Giang chỉ thực hiện thí điểm chức danh Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy đồng thời là Giám đốc Sở Nội vụ và thực hiện chức danh Bí thư

kiêm Chủ tịch đối với 04 đơn vị cấp huyện là thành phố Long Xuyên, thành phố Châu Đốc, huyện Châu Phú, huyện Tri Tôn; Hợp nhất cơ quan tham mưu: Văn phòng cấp ủy với Văn phòng UBND và HĐND cấp huyện đối với thành phố Long Xuyên và huyện Châu Phú.

1.2 Tổ đại biểu thành phố Long Xuyên: Đề nghị tỉnh có hướng dẫn cụ thể cho các địa phương về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức nằm trong diện sáp nhập, tinh gọn biên chế, kiêm nhiệm các chức danh.

Đối với cán bộ, công chức, viên chức nằm trong diện sáp nhập, tinh giản biên chế thực hiện theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

Đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã, Sở Nội vụ đang tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt áp dụng chính sách theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP.

2. An ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội

2.1 Tổ đại biểu các huyện Phú Tân, Châu Phú, Tân Châu, Chợ Mới, Thoại Sơn, Tri Tôn: Đề nghị ngành công an đánh giá nguyên nhân gia tăng tội phạm, nhất tội phạm trộm cắp, ma túy; trong đó trách nhiệm của ngành như thế nào. Giải pháp để góp phần giảm tội phạm, ổn định tình hình an ninh trật tự.

Ban Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo lực lượng Công an toàn tỉnh triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phòng ngừa, tấn công, trấn áp các loại tội phạm, từ đó đã kéo giảm đáng kể số vụ phạm pháp hình sự; nhiều điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy được triệt xóa.

Tuy nhiên, công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp tội phạm vẫn còn một số tồn tại, hạn chế nhất định, tình hình tội phạm còn diễn biến phức tạp, số người nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh vẫn còn gia tăng, xuất phát từ một số nguyên nhân như: (1) Một số quy định của pháp luật đối với công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm có lúc còn bất cập; (2) Công tác phối hợp giữa các ngành trong quản lý đối tượng vẫn thiếu nhịp nhàng, chưa thật sự đi vào chiều sâu; (3) Thủ đoạn hoạt động của các đối tượng phạm tội ngày càng tinh vi, xảo quyệt, manh động; (4) Tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm, một bộ phận thanh thiếu niên có lối sống: thực dụng, thích ăn chơi đua đòi, buông thả trong sinh hoạt, thiếu sự quan tâm, giáo dục, quản lý của gia đình; phần lớn con nghiện có nhận thức sai lầm rằng sử dụng ma túy tổng hợp không gây nghiện và không bị lây nhiễm HIV/AIDS; (5) Chưa có phác đồ điều trị đối với người nghiện ma túy tổng hợp, trong khi hiện nay có trên 70% người nghiện ma túy sử dụng ma túy tổng hợp.

Thời gian tới, để góp phần kéo giảm tội phạm, ổn định tình hình ANTT trên địa bàn, lực lượng Công an toàn tỉnh đề ra nhiều giải pháp, trong đó tập trung thực hiện tốt một số giải pháp trọng tâm sau:

(1) Tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo PCTP, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT tỉnh chỉ đạo các cấp, các

ngành triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch về PCTP năm 2019; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong quản lý, giáo dục đối tượng tại địa bàn cơ sở.

(2) Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ ANTT; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, phương thức thủ đoạn của các loại tội phạm cho nhân dân, nhất là nâng cao nhận thức về tác hại của ma túy.

(3) Tăng cường công tác rà soát, nắm chắc tình hình địa bàn, đối tượng; nhất là các tuyến, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ANTT. Đẩy nhanh tiến độ điều tra các vụ án, chuyên án đã xác lập; đồng thời chủ động xác lập các chuyên án mới để tập trung điều tra, bắt giữ, xử lý nghiêm các hành vi phạm tội, nhất là tội phạm hình sự hoạt động có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm ma túy.

(4) Thực hiện nghiêm các quy định về giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố; bố trí lực lượng xử lý ngay các tin báo, tố giác trực tiếp của nhân dân về tình hình ANTT tại cơ sở. Làm tốt công tác rà soát, thống kê, quản lý người nghiện ma túy, tổ chức cai nghiện, phòng chống tái nghiện.

(5) Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án trong quá trình điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án đã khởi tố. Đồng thời, qua đó kịp thời kiến nghị, chấn chỉnh những sơ hở, thiếu sót là nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tội phạm để các cơ quan, tổ chức hữu quan khắc phục, phòng ngừa.

2.2 Tổ đại biểu huyện Thoại Sơn: Đề nghị xem xét, mở điểm uống Methadon tại huyện.

Theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Tại Khoản 2, Điều 31 quy định: “Căn cứ số lượng người nghiện chất dạng thuốc phiện và ngân sách của địa phương chỉ đạo việc tổ chức cung cấp dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện theo quy định sau:

a) Huyện có từ 250 người nghiện chất dạng thuốc phiện trở lên phải triển khai điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện;

b) Huyện có ít hơn 250 người nghiện chất dạng thuốc phiện, căn cứ tình hình thực tế và nhu cầu của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc triển khai điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện”.

Theo quy định trên, đề nghị địa phương tiến hành rà soát, tổng hợp số lượng người nghiện thuốc phiện tại địa phương, nếu xem xét, thấy thực sự cần thiết thành lập cơ sở cấp phát thuốc Methadone, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định thành lập Cơ sở điều trị Methadone cho phù hợp tình hình thực tế.

2.3 Tổ đại biểu huyện Phú Tân: Đề nghị có kế hoạch khảo sát, đánh giá hiệu quả của việc đưa đối tượng nghiện ma túy vào trung tâm cai nghiện để cắt cơn, giải độc; qua đó, đề xuất các giải pháp phù hợp góp phần hạn chế tình trạng tệ nạn ma túy gia tăng như hiện nay.

a) Về việc đưa đối tượng nghiện ma túy vào trung tâm cai nghiện để cắt cơn nghiện, giải độc:

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về việc tổng kết Đề án tiếp nhận đối tượng vào Cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội theo Quyết định số 190/QĐ-UBND

ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh An Giang (Đề án 190); Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiến hành khảo sát, tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công tác tiếp nhận đối tượng vào Cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội để cắt cơn nghiện, giải độc, tư vấn tâm lý và xác định tình trạng nghiện của người nghiện ma túy, qua 04 năm thực hiện, Đề án đã thực hiện đạt và vượt tất cả 04 tiêu chí đề ra, trong đó đáng chú ý là tiêu chí về số lượng người nghiện ma túy được tiếp nhận vào Cơ sở để cắt cơn nghiện (4.000/7.632 lượt đối tượng) và tiêu chí ngăn chặn và làm giảm hẳn tình trạng người nghiện ma túy tiêm chích công khai nơi công cộng. Tại văn bản số 2301/VPUBND-KGVX ngày 15/5/2015, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được UBND tỉnh giao chủ trì tổ chức tổng kết 04 năm (2015 - 2018) thực hiện Đề án 190. Dự kiến trong tháng 5/2019.

b) Về giải pháp làm hạn chế tình trạng gia tăng tệ nạn ma túy trong thời gian tới:

- Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm về ma túy, triệt xóa các tụ điểm tổ chức mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy trái phép.

- Tăng cường đổi mới chất lượng, nội dung, hình thức và độ phủ của công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; các địa phương lấy tuyên truyền phòng ngừa xã hội là chính, tuyên truyền đúng đối tượng, không dàn trải.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy đa chức năng, đảm bảo tập trung, quản lý, cai nghiện cho người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng theo hướng mở rộng hình thức, kết hợp thành lập các Tổ tư vấn điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại cộng đồng.

- Quản lý và giúp đỡ người sau cai tái hòa nhập cộng đồng, trong đó tăng cường vai trò của các cơ quan, đoàn thể cấp xã, các tổ chức xã hội tại địa phương trong việc quản lý, hỗ trợ người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng bằng những việc làm thiết thực như hỗ trợ học nghề, tìm việc làm, vay vốn sản xuất, mua bán làm ăn ... để ổn định cuộc sống, hạn chế tái nghiện.

- Kiện toàn, củng cố và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ các cấp, trong đó chú trọng đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ cấp xã. Thực hiện các Đề án, Dự án can thiệp thí điểm về cai nghiện và giải quyết các vấn đề xã hội sau cai nghiện ma túy.

2.4 Tổ đại biểu thị xã Tân Châu: Cần nâng cao chất lượng và đầu tư mở rộng quy mô Cơ sở điều trị và cai nghiện ma túy, đồng thời mở thêm cơ sở cai nghiện tại các địa phương khác để tổ chức cai nghiện tập trung hiệu quả hơn.

- Về nâng cao chất lượng cai nghiện và mở rộng cơ sở cai nghiện ma túy: Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh đang thực hiện công tác điều trị, cai nghiện ma túy theo hướng đa chức năng, trong đó chú trọng công tác: chăm sóc, tăng cường sức khỏe, nâng cao thể lực cho người cai nghiện kết hợp lao động trị liệu; giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách và nâng cao kỹ năng sống; tổ chức hướng nghiệp và dạy nghề.

Về quy mô tiếp nhận của Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh hiện nay là 900 người nghiện (Cơ sở tại xã Lương An Trà là 700 người, Cơ sở tại TP. Châu Đốc là 200 người, đang sửa chữa). Năm 2018, Sở có văn bản trình Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị hỗ trợ kinh phí (25 tỷ đồng) để nâng cấp Cơ sở, nâng quy mô tiếp nhận đối tượng của Cơ sở lên 1.200 người (kể cả việc xây dựng khu vực riêng cho người nghiện ma túy chưa thành niên khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương). Cơ sở tại TP. Châu Đốc đang thực hiện sửa chữa, nâng cấp, với quy mô sức chứa khoảng 300 người. Như vậy, tổng quy mô thiết kế của Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh của tỉnh tại 02 điểm là 1.500 người.

Ngày 25/03/2019, UBND tỉnh có văn bản số 218/UBND-KGVX gửi các Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch - Đầu tư, Bộ Tài chính về việc hỗ trợ vốn thực hiện dự án cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị cho Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang (tuy nhiên đến nay các Bộ chưa có văn bản trả lời).

- Về việc mở thêm cơ sở cai nghiện ma túy tại các địa phương khác trong tỉnh hiện nay là không thể thực hiện được, vì các nguyên nhân sau: Tại khoản 3 Điều 33 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP quy định “Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định việc thành lập, giải thể cơ sở cai nghiện bắt buộc phù hợp quy hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Địa phương có ít người nghiện ma túy có thể gửi đối tượng đến cơ sở cai nghiện bắt buộc của địa phương khác trên cơ sở thống nhất giữa hai địa phương”..

Việc thành lập Cơ sở cai nghiện cấp huyện sẽ gây nhiều tổn kém kinh phí về xây dựng cơ sở vật chất; kinh phí đào tạo và chi trả tiền lương, chế độ phụ cấp, trợ cấp cho bộ máy cán bộ, viên chức phục vụ; chi phí nuôi dưỡng, cai nghiện cho đối tượng cai nghiện bắt buộc...

Vì vậy, việc mở thêm cơ sở cai nghiện ma túy công lập tại các địa phương trong tỉnh là không khả thi và không đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 18/8/2016 về việc phê duyệt mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

2.5 Tổ đại biểu huyện Thoại Sơn: Đề nghị nâng mức hỗ trợ kinh phí đưa đối tượng nghiện ma túy đi cai nghiện, cắt con, giải độc cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Trong đợt công tác kiểm tra chuyên ngành cuối năm 2018, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã triển khai, hướng dẫn các địa phương thực hiện quản lý và sử dụng kinh phí cai nghiện ma túy, trong đó đi sâu vào hướng dẫn việc dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện công tác đưa đối tượng nghiện ma túy vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh để cai nghiện, cắt con, giải độc do Công an cấp huyện dự toán hằng năm theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 3 và khoản 3, Điều 5 Thông tư số 117/2017/TT-BTC; Định mức chi công tác phí (phụ cấp lưu trú, phụ cấp đi đường) thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 27/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh An Giang quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Tuy nhiên, tùy theo tình hình thực tế tại địa phương, các ngành tham mưu cho UBND cấp huyện trình HĐND cùng cấp quyết định việc nâng mức hỗ trợ kinh phí đưa đối tượng nghiện ma túy đi cai nghiện, cắt con, giải độc (như: hỗ trợ xăng xe công tác, phụ cấp làm thêm giờ...); kinh phí hỗ trợ phải đảm bảo theo quy định Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Ngân sách nhà nước.

2.6 Tổ đại biểu huyện Tri Tôn: Đề nghị đánh giá thêm về tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn toàn tỉnh để tìm giải pháp hạn chế thấp nhất tai nạn giao thông.

Trong những năm qua công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông (ATGT) trên địa bàn tỉnh được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, sự chỉ đạo quyết liệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và nỗ lực của các sở, ngành, chính quyền địa phương và sự tham gia tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể trong việc thực hiện các giải pháp trọng tâm bảo đảm trật tự ATGT và chống ùn tắc giao thông nên công tác bảo đảm trật tự ATGT đã có sự chuyển biến mạnh mẽ, ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông từng bước có nhiều chuyển biến tốt, trách nhiệm của lực lượng chức năng được nâng cao.

Đề đạt được và giữ vững ổn định tình hình trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh và kéo giảm tai nạn giao thông, hàng quý Ban An toàn giao thông quốc gia, Ban An toàn giao thông tỉnh đều có tổ chức hội nghị sơ kết công tác an toàn giao thông và đưa ra giải pháp cụ thể để hạn chế thấp nhất tình hình tai nạn giao thông.

2.7 Tổ đại biểu huyện Phú Tân: Công tác tuần tra đảm bảo An toàn trật tự giao thông của lực lượng công an cấp cơ sở hiện nay đang gặp khó khăn về kinh phí. Đề nghị tỉnh kiến nghị Trung ương xem xét hỗ trợ kinh phí xử phạt an toàn giao thông cho cơ sở, không nên điều tiết về Trung ương.

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông, tại khoản 2 Điều 2 quy định:

“Ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương. Giai đoạn 2018 - 2020, ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương **70% số thu xử phạt vi phạm hành chính** trong lĩnh vực an toàn giao thông phần ngân sách trung ương được hưởng phát sinh trên địa bàn từng địa phương năm trước liền kề năm hiện hành (dự toán năm 2018 sẽ căn cứ vào số thực hiện năm 2016; dự toán năm 2019 sẽ căn cứ vào số thực hiện năm 2017 và dự toán năm 2020 sẽ căn cứ vào số thực hiện năm 2018)”.

Như vậy, vấn đề kiến nghị của Đại biểu HĐND đã được quy định cụ thể tại Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2018.

2.8 Tổ đại biểu huyện Tri Tôn: Đề nghị phân bổ số lượng xe ô tô công phục vụ công tác phù hợp giữa lực lượng Công an và Quân sự (hiện nay Quân sự ít hơn Công an).

Việc phân bổ số lượng xe ô tô phục vụ công tác cho lực lượng Công an và Quân sự phải theo tiêu chuẩn, định mức quy định và thuộc thẩm quyền quyết định

của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ trưởng Bộ Công an, không thuộc thẩm quyền của tỉnh.

2.9 Tổ đại biểu huyện Phú Tân: Đề nghị Bộ chỉ huy Quân sự xem xét lại quy định thanh niên có xăm hình là không trúng tuyển nghĩa vụ quân sự. Vì hiện nay Pháp luật chưa quy định điều chỉnh đối với hoạt động xăm hình nên công tác quản lý còn lỏng lẻo, từ đó ảnh hưởng đến công tác tuyển quân ở địa phương.

Việc xăm hình trên cơ thể là quyền tự do cá nhân của mọi công dân nước Cộng hòa XHCN Việt Nam. Pháp luật Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam không cấm hành vi này. Tuy nhiên, trong công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, để nâng cao chất lượng về tiêu chuẩn chính trị, đạo đức đối với công dân phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam, ngày 15/4/2016 Bộ Quốc phòng và Bộ Công an đã ban hành Thông tư liên tịch số 50/2016/TTLT-BQP-BCA, Quy định tiêu chuẩn chính trị tuyển chọn công dân vào phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Tại khoản 9, Điều 5 của Thông tư liên tịch số 50/2016/TTLT-BQP-BCA nêu rõ: “Trên cơ thể có hình xăm, chữ xăm có nội dung chống đối chế độ, chia rẽ dân tộc, mang tính kinh dị, kỳ quái, kích động tình dục, bạo lực. Hình xăm, chữ xăm gây phản cảm ở những vị trí lộ diện, như: Mặt, đầu, cổ; từ 1/2 cánh tay trên trở xuống, từ 1/3 dưới đùi trở xuống. Hình xăm, chữ xăm chiếm diện tích từ 1/2 lưng, ngực, bụng trở lên thì không tuyển chọn vào phục vụ Quân đội”.

Như vậy, ngoài những trường hợp nêu trên, những thanh niên có hình xăm nghệ thuật, không vi phạm các tiêu chuẩn quy định, thì vẫn đủ điều kiện xét tuyển, gọi nhập ngũ vào Quân đội.

3. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh

3.1 Tổ đại biểu huyện Tri Tôn: Đề nghị tỉnh tổng kết đánh giá công tác xã hội hóa lắp đặt camera an ninh để nhân rộng mô hình nếu có hiệu quả.

Trên địa bàn tỉnh, mô hình Camera giám sát an ninh được triển khai thực hiện từ năm 2015 tại phường Mỹ Thới, TP. Long Xuyên. Đến nay, mô hình này được chỉ đạo nhân rộng đến 147/156 xã, phường, thị trấn ở 11 huyện, thị xã, thành phố, với tổng số Camera được lắp đặt là 9.703 chiếc (kể cả nhà dân và cơ quan, doanh nghiệp, trường học). Kết quả ban đầu từ việc trích xuất hình ảnh đã phục vụ cơ quan Công an các cấp phát hiện, xử lý trên 162 vụ, bắt 74 đối tượng phạm pháp hình sự và giải tán hàng trăm đối tượng tụ tập đêm khuya gây rối trật tự công cộng. Kinh phí thực hiện chủ yếu từ nguồn vận động, xã hội hóa và một phần ngân sách địa phương, với trên 13,1 tỷ đồng.

Ngày 09/04/2019, Công an tỉnh có Kế hoạch số 720/KH-CAT-PV05, về kiểm tra, rà soát và củng cố, nâng chất các mô hình tổ chức quần chúng bảo vệ ANTT; dự kiến tháng 06/2019 tổ chức Hội nghị sơ kết, đánh giá công tác xây dựng, nhân rộng mô hình bảo vệ ANTT, trong đó có mô hình Camera an ninh.

3.2 Tổ đại biểu huyện Thoại Sơn: Đề nghị làm rõ nguyên nhân tồn tại tình trạng người dân khiếu nại đeo bám kéo dài?

Trong thời gian qua, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa

bản tình được UBND các cấp, các sở ngành quan tâm tập trung tích cực thực hiện nên tình hình phát sinh đơn khiếu nại mới đã giảm rõ rệt. Đối với vụ việc mới và kể cả vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài, UBND tỉnh luôn bám sát sự chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và Ban Thường vụ Tỉnh ủy; UBND cấp huyện, các ngành, các cấp tăng cường quan tâm trong tiếp dân, đối thoại với người khiếu nại. Quá trình giải quyết có sự chỉ đạo tập trung thống nhất của cấp ủy đảng, chính quyền rà soát, vận dụng các chính sách an sinh xã hội, các chính sách có lợi nhất để công dân đồng tình chấm dứt khiếu nại.

Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một số hộ khiếu nại kéo dài, các hộ dân thường xuyên tập trung đeo bám khiếu nại tại Trung ương.

Nguyên nhân: Đây là các vụ chủ yếu liên quan đến đất đai, yêu cầu của công dân là được giải quyết theo các quy định hiện hành, một số vụ khiếu nại của công dân với yêu cầu ngoài quy định của pháp luật không thể thực hiện được như đòi lại đất cũ Nhà nước đã quản lý, thu hồi, triển khai dự án; yêu cầu phải bồi thường thiệt hại do khiếu nại nhiều năm. Về chủ trương giải quyết, những trường hợp này đều đã được giải quyết đúng quy định pháp luật tại thời điểm như chính sách cải tạo nông nghiệp sau năm 1975, việc trưng dụng đất trước khi có Luật Đất đai, các chính sách bồi thường qua từng thời kỳ khác nhau..., các Đoàn, Tổ công tác của Trung ương và UBND tỉnh tiếp và giải thích pháp luật nhiều lần, vận dụng thêm các chính sách có lợi nhất hỗ trợ nhưng các hộ hiện vẫn chưa đồng ý; người dân mặc dù hiểu rõ các quy định của pháp luật, nhưng vẫn không chấp hành quyết định đã được giải quyết. Điển hình như huyện Thoại Sơn có các vụ Phạm Minh Quang; Dương Thị Ba, Huỳnh Văn Náng; Nguyễn Thị Lợi Năm.

Ngoài ra còn có một số vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhưng công dân vẫn cố tình khiếu nại để UBND các cấp xem xét.

3.3 Tổ đại biểu huyện Tri Tôn: Đề nghị tỉnh sớm thông qua phương án giải quyết khiếu nại liên quan hương 5, 6, 7 xã Tân Tuyến, huyện Tri Tôn được Thanh tra tỉnh lập danh sách đề nghị UBND tỉnh tổ chức cuộc họp (nội dung trả lời tại Báo cáo số 442/BC-UBND, ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh), vì vụ việc kéo dài nhiều năm, cử tri kiến nghị nhiều lần.

Vụ việc khiếu nại này phát sinh từ năm 1996 do 106 hộ dân xã Tân tuyến được UBND huyện Tri tôn cấp đất để canh tác nhưng các hộ dân này không vào canh tác được mà đất do 82 hộ dân khác bao chiếm. Quá trình khiếu nại, các hộ yêu cầu được Nhà nước xem xét giải quyết quyền lợi trên phần đất đã được cấp nhưng bị bao chiếm. Đây là vụ việc khiếu nại với thực trạng bao chiếm, sử dụng đất rất phức tạp, khu đất khiếu nại lên đến hơn 300 ha và thực trạng bao chiếm, sang nhượng trái phép diễn ra liên tục, gay gắt. Từ năm 1996 đến trước năm 2006 và cho đến nay, UBND huyện và UBND tỉnh đã nhiều lần rà soát, xem xét triển khai nhiều phương án giải quyết nhưng chưa xử lý dứt điểm.

Để có phương án giải quyết khả thi, vừa đảm bảo phù hợp thực tiễn, pháp luật vừa làm ổn định tình hình ở địa phương nên cần có thời gian rà soát, kiểm tra của các ngành chuyên môn trong việc nghiên cứu phương án giải quyết sao cho phù hợp và khả thi để xử lý dứt điểm một cách có hiệu quả nhất.

Năm 2006, thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh thành lập Đoàn thanh tra "*công tác giải quyết khiếu nại và tranh chấp đất đai tại xã Tân Tuyên, huyện Tri Tôn*". Ngày 15/9/2008, trên cơ sở kết quả đề xuất của Đoàn Thanh tra, UBND tỉnh kết luận giao UBND huyện Tri Tôn phối hợp Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng phương án và nghiên cứu đề xuất cách giải quyết cho phù hợp nhất và đúng pháp luật hiện hành đối với từng khu vực cụ thể. Thực hiện kết luận của UBND tỉnh, UBND huyện tiến hành xem xét và bước đầu đã lập dự thảo phương án giải quyết cụ thể đối với từng dạng khiếu nại của 05 khu vực. Ngày 10/7/2015, UBND huyện hoàn chỉnh dự thảo phương án giải quyết trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt, theo đó UBND tỉnh kết luận: *Trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện của UBND huyện Tri Tôn, giao UBND huyện Tri Tôn tiếp tục phối hợp với Sở Tài chính nghiên cứu đề xuất phương án giải quyết.*

Hiện nay, do tính đa dạng của các trường hợp phải giải quyết chính sách cho các hộ dân và tính phù hợp tại thời điểm của phương án giải quyết, UBND huyện Tri Tôn sẽ tổ chức họp thống nhất lại với các ngành chuyên môn của tỉnh trình UBND tỉnh kết luận và triển khai thực hiện giải quyết cho các hộ dân.

3.4 Tổ đại biểu thành phố Châu Đốc: *Đề nghị sớm giải quyết việc khiếu nại của 06 hộ dân bị thiệt hại lúa phườn Châu Phú B, thành phố Châu Đốc khi thực hiện dự án Trường phổ thông dân tộc nội trú THPT An Giang, người dân đã kiến nghị nhiều lần.*

Hiện nay, Thanh tra tỉnh chưa nhận được đơn khiếu nại của 06 hộ. Theo báo cáo của UBND thành phố Châu Đốc thì vụ việc thuộc trách nhiệm giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh.

3.5 Tổ đại biểu huyện Tri Tôn: *Đề nghị tỉnh có quy định khung giá đất đối với khu vực quy hoạch khu công nghiệp, nhằm hạn chế khi khu công nghiệp được hình thành thì giá đất tăng cao.*

Luật Đất đai không giao trách nhiệm cho UBND tỉnh quy định khung giá đất đối với trường hợp đất quy hoạch khu công nghiệp mà chỉ quy định Bảng giá các loại đất ở, đất sản xuất kinh doanh, đất thương mại dịch vụ, đất nông nghiệp, được cụ thể tại Quyết định số 45/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh.

3.6 Tổ đại biểu thành phố Long Xuyên: *Đề nghị UBND tỉnh ban hành quyết định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh An Giang phải sát với giá thực tế trên thị trường để khi đền bù, giải tỏa, người dân dễ chấp nhận.*

Giá đất trong Bảng giá trên địa bàn tỉnh An Giang được quy định ổn định đến hết năm 2019 tại Quyết định số 45/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 và UBND tỉnh đã thống nhất không điều chỉnh giá đất trong Bảng giá cho hết chu kỳ ổn định giá tại Thông báo kết luận số 319/TB-VPUBND ngày 30/08/2018.

Giá đất quy định trong Bảng giá này được áp dụng để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi được Nhà nước cấp giấy chứng nhận; giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất không qua hình thức đấu giá. Riêng đối với giá đất bồi thường thì sau có dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thì sẽ được khảo sát thực tế giá đất giao dịch trên thị trường thông qua Hội đồng bồi thường cấp huyện tại thời điểm thu hồi đất gửi Sở Tài nguyên và Môi trường

xem xét, thông qua Hội đồng thẩm định giá đất của tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt từng dự án cụ thể.

3.7 Tổ đại biểu huyện Tri Tôn: Đề nghị tỉnh ban hành Quyết định thu hồi đất Nông trại xanh giao cho doanh nghiệp khác đầu tư có hiệu quả.

Qua kết quả khảo sát, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 937/STNMT-TT ngày 12/4/2019 báo cáo, đề xuất UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện công tác giám sát đánh giá dự án đầu tư để tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định chấm dứt hoạt động dự án đầu tư theo quy định (do chưa thể tổ chức thanh tra vì Doanh nghiệp cố tình tránh né, không thể làm việc được và thời hạn đầu tư của Doanh nghiệp trễ hạn chưa tới 02 năm theo Giấy chứng nhận đầu tư).

Khi chấm dứt hoạt động của dự án theo quy định của pháp luật đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu UBND tỉnh thu hồi đất thuê theo quy định của Luật Đất đai.

3.8 Tổ đại biểu huyện Tri Tôn: Đề nghị hỗ trợ bồi hoàn đất khu công nghiệp Lương An Trà.

Theo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 (nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh) bố trí cho dự án Cụm Công nghiệp Lương An Trà là 1.000 triệu đồng (Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 30/7/2018) để chuẩn bị đầu tư.

Trong điều kiện hiện nay nguồn vốn ngân sách tỉnh khó khăn, đã phân bổ hết cho các công trình theo Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh nên không thể cân đối bố trí thêm nguồn vốn thực hiện dự án trong giai đoạn 2016-2020. Nếu huyện Tri Tôn xét thấy việc bồi hoàn giải phóng mặt bằng cho dự án Cụm Công nghiệp Lương An Trà là cần thiết và bức xúc cần phải thực hiện ngay trong giai đoạn 2016-2020, đề nghị huyện Tri Tôn rà soát, cân đối điều hòa trong tổng nguồn ngân sách tỉnh đã giao cho huyện Tri Tôn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 để thực hiện. Hiện nay tỉnh đang thực hiện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nội bộ của chủ đầu tư nên đề nghị huyện Tri Tôn nghiên cứu, rà soát các dự án chưa triển khai trong giai đoạn này để bổ sung thực hiện đầu tư Cụm Công nghiệp Lương An Trà. Trường hợp không thể bổ sung, tỉnh sẽ tiếp tục bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh để thực hiện đầu tư trong giai đoạn 2021-2025.

3.9 Tổ đại biểu huyện An Phú: Đề nghị UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh giảm giá cho thuê đất bãi bồi vào mục đích sản xuất đất nông nghiệp tại địa bàn thị trấn bằng với địa bàn các xã, vì hiện nay giá cho thuê tại địa bàn thị trấn cao hơn nhiều so với địa bàn các xã, trong khi điều kiện sản xuất là như nhau (đơn giá cho thuê theo Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 01/7/2015 của UBND tỉnh tại địa bàn thị trấn là 2%, các xã là 1%).

UBND tỉnh đã thống nhất tiếp tục áp dụng đơn giá thuê đất theo Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 01/7/2015 về đơn giá thuê đất, thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh theo Thông báo số 319/TB-VPUBND ngày 30/8/2018 của Văn phòng UBND tỉnh về ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Vương Bình Thạnh tại buổi họp thông qua các đề xuất sửa đổi một số nội dung quy định liên quan quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh.

Năm 2019, thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác số 38/CTr-UBND ngày 24/01/2019 của UBND tỉnh; Sở Tài chính đang chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đánh giá đề đề xuất, xây dựng dự thảo Quyết định “*Ban hành Quy định đơn giá thuê đất, thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh An Giang (thay thế Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 01/7/2015 của UBND tỉnh)*”; thời gian hoàn thành trong quý IV năm 2019.

3.10 *Tổ đại biểu huyện Châu Thành: Hiện nay, hầu hết các đồng chí trưởng phó công an ở các xã đều là Ủy viên UBND xã nên việc bố trí lực lượng công an chính quy về làm Trưởng, Phó công an các xã trọng điểm, phức tạp gặp nhiều khó khăn. Đề nghị UBND tỉnh có hướng dẫn cụ thể để tháo gỡ khó khăn cho địa phương.*

Ngày 10/8/2018, Ban Thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương có Công văn số 594-CV/ĐUCA gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang về việc bố trí công an chính quy đảm nhiệm chức danh Công an xã. Trên cơ sở báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá tình hình bố trí lực lượng, cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ xây dựng lực lượng Công an xã chính quy của Công an tỉnh, ngày 20/9/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có Công văn số 622-CV/TU về việc thống nhất chủ trương bố trí công an chính quy đảm nhiệm chức danh công an xã, đồng thời đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương xem xét cho tỉnh An Giang thực hiện mô hình bố trí từ 03 đến 05 công an chính quy đối với các xã trọng điểm phức tạp về ANTT và từ 01 đến 03 công an chính quy đối với các xã còn lại theo lộ trình từ nay đến tháng 9 năm 2021.

3.11 *Tổ đại biểu thị xã Tân Châu, Chợ Mới, Thoại Sơn: Đề nghị UBND tỉnh có văn bản hướng dẫn cụ thể, rõ ràng về quản lý việc nuôi chim yến và phải khẳng định cho phép hay không. (Văn bản của UBND tỉnh vừa qua chưa rõ ràng, các địa phương rất khó thực hiện).*

Nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang thực hiện theo Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 27/11/2018 về Ban hành quy định về quản lý nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang, trong đó, quy định cụ thể những vùng không được phép xây dựng mới nhà nuôi chim yến, Các vùng hạn chế và được phép xây dựng cũng như các quy định về xây dựng, về môi trường trong việc nuôi chim yến, vệ sinh thú y, phòng chống dịch, khai thác và sơ chế tổ yến, đồng thời, quy định đối với tổ chức, cá nhân nuôi chim yến đã hoạt động trước khi Quyết định này có hiệu lực. Bên cạnh đó, UBND tỉnh cũng đã cụ thể trách nhiệm của các Sở ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai Quyết định trên.

3.12 *Tổ đại biểu huyện Chợ Mới: Đề nghị tỉnh chỉ đạo các ngành chuyên môn nghiên cứu lại các quy định về việc chuyển nhượng, tặng, cho quyền sử dụng đất để kiến nghị với các Bộ, ngành Trung ương sửa đổi quy định tại Điều 191 Luật Đất đai năm 2013: “Hộ gia đình, cá nhân không trực tiếp sản xuất nông nghiệp không được nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho quyền sử dụng đất trồng lúa”, quy định này đã hạn chế quyền của công dân và trái với Hiến pháp.*

Theo khoản 3 Điều 191 Luật Đất đai 2013 quy định hộ gia đình, cá nhân không trực tiếp sản xuất nông nghiệp thì không được nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho đất trồng lúa.

Quy định này hiện nay không phù hợp với quá trình tích tụ đất đai sản xuất nông nghiệp hàng hóa, UBND tỉnh đã có chỉ đạo giao Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 3443/STNMT-ĐĐ ngày 26/11/2018 kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét hủy bỏ khi sửa đổi Luật Đất đai 2013.

3.13 Tổ đại biểu huyện Thoại Sơn: Tình trạng che rạp tổ chức đám, tiệc lấn chiếm lòng, lề đường gây cản trở giao thông ngày càng phổ biến, đề nghị ngành chức năng có giải pháp quản lý tốt vấn đề này.

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 1 của Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/09/2013 của Chính phủ quy định:

“Điều 25a. Sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào mục đích giao thông

1. Việc sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào mục đích giao thông, không được gây mất trật tự, an toàn giao thông.

2. Hè phố được phép sử dụng tạm thời không vào mục đích giao thông trong các trường hợp dưới đây:

b) Tổ chức đám tang và diêm trang, giữ xe phục vụ đám tang của hộ gia đình; thời gian sử dụng tạm thời hè phố không quá 48 giờ, trường hợp đặc biệt không được quá 72 giờ;

c) Tổ chức đám cưới và diêm trang, giữ xe phục vụ đám cưới của hộ gia đình; thời gian sử dụng tạm thời hè phố không quá 48 giờ.

3. Vị trí hè phố được phép sử dụng tạm thời không vào mục đích giao thông phải đáp ứng đủ các điều kiện dưới đây:

a) Phần hè phố còn lại dành cho người đi bộ có bề rộng tối thiểu đạt 1,5 mét;

b) Hè phố có kết cấu chịu lực phù hợp với trường hợp được phép sử dụng tạm thời.”

Như vậy, người dân được phép sử dụng tạm thời một phần hè phố để tổ chức đám cưới, giữ xe phục vụ đám cưới theo đúng như các quy định nêu trên.

IV. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Trung ương

- Tổ đại biểu huyện Chợ Mới: Đề nghị tỉnh tiếp tục có văn bản kiến nghị với các Bộ, ngành Trung ương rà soát, nghiên cứu để có hướng sửa đổi Nghị định 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 về quy định vấn đề xử lý phương tiện khai thác cát lậu. Kiến nghị tịch thu ngay tang vật khi có hành vi vi phạm chứ không cần quy định là bao nhiêu mét khối, đồng thời xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự để tăng tính răn đe chứ không chỉ xử lý vi phạm hành chính như hiện nay.

Qua buổi làm việc với Bộ Tài nguyên và Môi trường ngày 15/11/2018 của Đoàn Công tác An Giang do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy dẫn đoàn, Bộ Tài nguyên và Môi trường thông tin đã đưa nội dung này vào dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ

sung Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 và sẽ trình Chính phủ ban hành trong năm 2019.

- *Tổ đại biểu huyện Chợ Mới: Hiện nay, tình trạng tín dụng đen và dịch vụ đòi nợ thuê đang phát triển ở các địa phương, đề nghị cho biết giải pháp ngăn chặn, xử lý vấn đề này như thế nào.*

Ngày 16/10/2018, Công an tỉnh triển khai Kế hoạch số 1011/KH-CAT-PC02 về việc phòng ngừa, đấu tranh trấn áp tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen” và chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ có liên quan, nòng cốt là lực lượng Cảnh sát hình sự đẩy mạnh tuyên truyền, phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp loại tội phạm này một cách quyết liệt, với quyết tâm phải triệt xóa tận gốc; không để tội phạm này có điều kiện phát sinh, phát triển, gây án làm phức tạp tình hình ANTT. Kết quả: rà soát lên danh sách 32 nhóm, 171 đối tượng liên quan đến hoạt động cho vay lãi nặng, đòi nợ, siết nợ theo kiểu “xã hội đen” trên địa bàn tỉnh. Trong đó, địa bàn huyện Chợ Mới phát hiện 02 nhóm 06 đối tượng (đều là người ngoài tỉnh, có 02 đối tượng tạm trú trên địa bàn thị trấn Chợ Mới); đang điều tra, xử lý 02 vụ (xã An Thạnh Trung 01, thị trấn Chợ Mới 01), liên quan 02 đối tượng cho vay lãi nặng.

Trong thời gian tới, Công an tỉnh sẽ tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo kế hoạch đề ra. Trong đó tiếp tục phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền; làm tốt công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, nhất là vấn đề liên quan hoạt động cho vay lãi nặng, đòi nợ thuê. Thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, nắm hộ, nắm người. Phối hợp với Viện Kiểm sát, Tòa án lựa chọn đưa xử lý án điển để tạo tác dụng răn đe, phòng ngừa trong xã hội.

- *Tổ đại biểu huyện Phú Tân: Đề nghị tỉnh kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2016 – 2020, phục vụ Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.*

UBND tỉnh có Công văn số 499/UBND-KTN ngày 14 tháng 5 năm 2018 báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình bố trí, phân bổ các nguồn vốn hỗ trợ phát triển HTX tại địa phương giai đoạn 2016 - 2018 và đề xuất hỗ trợ 50 tỷ đồng để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho 02 HTX NN giai đoạn 2016 - 2020 phục vụ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh An Giang, trong đó huyện Phú Tân có 01 HTX NN được hỗ trợ; Công văn số 764/UBND-KTN ngày 18/7/2018 kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ, phân bổ nguồn kinh phí dự phòng Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, trong đó có nội dung hỗ trợ phát triển HTX theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với tổng kinh phí **11.344 triệu đồng**.

Ngày 31/1/2018, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quyết định số 2106/QĐ-BKHĐT về việc giao chi tiết dự toán chi ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019, trong đó có phân bổ **28,8 tỷ đồng** thực hiện các Đề án, nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Hiện nay các ngành chuyên môn của tỉnh đang tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số

Sở Giao thông vận tải đã làm việc với Công ty Cổ phần vận tải An Giang là đơn vị đang khai thác hoạt động xe buýt trên địa bàn tỉnh hiện nay, để khảo sát kiểm tra các vị trí nhà chờ xe buýt và thực hiện bố trí ghế ngồi và mái che phục vụ người dân đi xe buýt. Đến nay công ty cổ phần vận tải An Giang vẫn chưa thực hiện các công việc nêu trên, do khó khăn về kinh phí.

3. Cử tri xã Hoà Bình huyện Chợ Mới: Có ý kiến đường dây điện trên các cột điện quá chằng chịt làm mất vẻ mỹ quan, văn hóa và nguy hiểm, nhất là mỗi khi mưa giông người dân rất sợ các dây điện chập mạch, rớt xuống đường gây nguy hiểm cho người, đề nghị Công ty Điện lực và Bưu điện tỉnh có quan tâm, có giải pháp thiết kế để đi đường dây điện đảm bảo an toàn và phù hợp mỹ quan hơn.

Công ty Điện lực An Giang (PCAG) đã phối hợp với UBND xã Hòa Bình rà soát, kiểm tra lại lưới điện khu vực nêu trên và xác định được các vị trí chằng chịt, mất mỹ quan, không đảm bảo an toàn do cử tri phản ánh là các tuyến đường dây “cáp viễn thông” thuộc tài sản của các nhà mạng viễn thông kéo trên các cột riêng là tài sản của các nhà mạng viễn thông không liên quan đến tài sản của ngành điện nên không thuộc trách nhiệm tổ chức khắc phục của PCAG. PCAG đã có biên bản làm việc với địa phương, đề nghị địa phương liên hệ các nhà mạng viễn thông để tiếp tục xử lý các kiến nghị nêu trên.

4. Cử tri xã Mỹ Khánh thành phố Long Xuyên: Kiến nghị Điện lực An Giang tăng cường lắp đặt thêm các trạm biến áp điện ở khu vực nông thôn có đất nông nghiệp, giúp nông dân chuyển đổi sang hệ thống bơm điện để giảm chi phí sản xuất.

Công ty Điện lực An Giang đã khảo sát lưới điện khu vực trên và xin báo cáo lại Quý Ủy ban như sau: hiện nay tại khu vực xã Mỹ Khánh đa phần đã có đường dây trung hạ thế 3 pha phục vụ cấp điện cho nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, doanh nghiệp sản xuất lớn. Riêng khu vực người dân kiến nghị lắp trạm bơm thì chỉ có đường dây trung hạ thế một pha, chỉ đáp ứng phục vụ tưới tiêu có công suất nhỏ, các trạm bơm có công suất lớn đòi hỏi phải có lưới điện 3 pha. PCAG đã đăng ký vốn để đầu tư nâng cấp lưới điện khu vực này lên 3 pha bằng nguồn vốn ODA của Chính phủ Đức, dự án đang chờ Bộ Công thương phê duyệt. Các khách hàng có nhu cầu lắp đặt trạm biến áp cấp điện cho trạm bơm phục vụ sản xuất nông nghiệp đề nghị liên hệ Điện lực Long Xuyên để được hướng dẫn cấp điện.

Trên là báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp lần thứ 9 HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021. *h.tly*

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- Q.CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị, thành phố;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các phòng VP.UBND tỉnh ;
- Lưu: VT.LT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Nưng